

Bản án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoài Thị Hà Khuyên

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Khắc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1974, tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Số 8/63 C, phường L, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 10/10 đường bờ sông A, thôn A, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Hà Thị Minh H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2022, tạm giam ngày 09/11/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Trịnh Lê C, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 102L19N Chung cư H, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H là thợ sửa xe máy, khoảng tháng 7/2021, H có sửa chữa 03 chiếc xe mô tô cho anh Trịnh Lê C, sinh năm 1978, trú tại số 102L19N Khu chung cư H, xã A, huyện An Dương với giá 5.200.000đồng. H đã sửa xong 03 xe cho anh

C, nhưng sau khi H giao xe cho anh C, anh C cho rằng xe vẫn bị hỏng nên chưa trả tiền sửa xe cho H.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/03/2022, H gặp anh C tại số nhà 09/10 tổ 10 đường bờ sông A, xã A, huyện An Dương, Hải Phòng (cạnh nhà của H). Tại đây, H đòi anh C tiền sửa xe, nhưng anh C không trả H nên đã phát sinh xô xát, cãi chửi nhau. Quá trình cãi nhau, Hải lấy 01 chiếc chổi ở gốc xoài cạnh nhà anh Lương Văn S, sinh năm 1976 cùng ở đường bờ sông A vụt về phía anh C nhưng được chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1970, ở thôn A, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (là người yêu của H) can ngăn, Hải đi vào phía trong nhà của H. Anh C vẫn tiếp tục chửi H, H đã chạy vào trong nhà lấy 01 thanh kim loại, có chiều dài 50cm, rộng 5cm, dày khoảng 3mm cầm trên tay chạy ra ngoài. Thấy anh C đang đứng tại bậc thềm trước cửa nhà số 9/10 tổ 10 đường bờ sông A, xã A, huyện An Dương, Hải Phòng quay lưng về phía H, H xông đến dùng thanh sắt vụt 01 cái từ trên xuống vào khu vực vai của anh C, anh C giật mình quay lại thì trúng phần thái dương mang tai bên phải, làm anh C bị thương chảy máu. Anh C bắt được thanh sắt quay lại giằng co với H, thì bị thương tại bàn tay phải và bàn tay trái. Lúc này, chị Hương chạy ra can ngăn, H và anh C dừng lại, không giằng co nhau nữa. Sau đó, anh C được anh Lương Văn S đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng. Anh C điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng từ ngày 10/3/2022 đến ngày 21/3/2022 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 188/2022/TgT, ngày 29/4/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với thương tích của anh Trịnh Lê C kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng thái dương phải trên tai phải gây nên là 02% (Hai phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do mẻ xương sọ dài 09mm gây nên là 06% (Sáu phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương khe ngón I - II bàn tay phải gây nên là 01% (Một phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 1 ngón I bàn tay trái gây nên là 01% (Một phần trăm); Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 3 ngón III bàn tay trái gây nên là 01% (Một phần trăm). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ Y tế là 11% (Mười một phần trăm). Vết xây xước da vùng sau vai trái không được ghi nhận ban đầu trong hồ sơ bệnh án nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 16/3/2022, anh Trịnh Lê C làm đơn trình báo gửi cơ quan Công an. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường xảy ra vụ án, truy tìm hung khí nhưng không thu giữ được.

Sau khi thực hiện hành vi, Hải trốn khỏi địa phương, ngày 03/11/2022, H bị bắt theo Quyết định truy nã số 22/QĐTN-CAAD ngày 31/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-AD ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng H khai nhận: Do anh Trịnh Lê C không trả tiền sửa xe cho bị cáo, hai bên phát sinh xô xát, cãi chửi nhau bị cáo đã dùng thanh kim loại gây thương tích cho anh C như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng bị cáo không có thắc mắc gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công bố lời khai của anh Trịnh Lê C phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng do Cơ quan điều tra thu thập.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 188/2022/TgT, ngày 29/4/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc anh Trịnh Lê C sửa xe moto nhưng chưa trả tiền sửa xe cho Nguyễn Hoàng H, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/3/2023, tại đường bờ sông A, thôn An

Dương, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, H gặp anh C và đòi nợ dẫn đến hai bên xô xát chửi nhau. Hải đã cầm 01 thanh kim loại, có chiều dài 50cm, rộng 5cm, dày khoảng 3mm bằng tay phải vụt 01 cái từ trên xuống vào khu vực vai, anh C quay lại đã trúng vào thái dương mang tai bên phải làm anh C bị thương, hai bên tiếp tục giằng co thanh sắt làm anh C bị thương ở phần tay, tổn hại 11% sức khỏe. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, thanh kim loại bị cáo dùng để gây thương tích cho anh C được xác định là hung khí nguy hiểm. Do vậy, đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, sau khi phạm tội bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Trịnh Lê C số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) tiền viện phí và khắc phục hậu quả. Anh C không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Hội đồng xét xử không còn gì phải xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với thanh kim loại bị cáo dùng gây thương tích cho anh C, bị cáo đã bán lại cho người phụ nữ không quen biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm hung khí nhưng không thu giữ được. Do vậy, về vật chứng không còn gì phải xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng H 27 (Hai mươi bảy) tháng từ

về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt giữ 03/11/2022.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương